

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HÓA
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày 17 - 01 - 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Trung và ông Lê Văn Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Đức Thiện - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 118/2024/QĐXXST-HS ngày 25/12/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/HSST-QĐ ngày 08/01/2025, đối với bị cáo:

Phạm Đình H, sinh năm 1965 tại tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Thôn TL, xã TĐ, huyện TN, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Làm nghề khai thác vàng tại Mùng Phìn, Lào; Trình độ học vấn: Lớp 4/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đình V, sinh năm 1922 và bà Trần Thị T, sinh năm 1924 (Đều đã chết); Có vợ là Trần Thị D, sinh năm 1971 và có 04 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/8/2024, đến ngày 18/10/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Đình H: Ông Phạm Đình T - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH NP (Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội); Địa chỉ: Tầng 7 Tòa Zen Tower, số 12 đường Khuất Duy Tiến, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối năm 2023, Phạm Đình H xuất cảnh sang nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào để làm ăn; đến đầu tháng 5/2024, H được một người đàn ông tên Đon, khoảng 50 tuổi, quốc tịch Lào sống tại tỉnh Savanakhet đồng ý cho vào khu vực bên ngoài của một mỏ quặng sắt ở huyện Mường Phìn để khai thác vàng. Theo thỏa thuận, H được khai thác vàng từ ngày 15/5/2024 đến ngày 25/6/2024 và phải trả cho ông Đon số tiền 200.000.000 đồng. H thuê máy móc và thuê thêm một số người Lào tại đây trực tiếp khai thác; sau khi khai thác được vàng, H đã nấu chảy và đúc thành 09 miếng hình bầu dục. Để chuẩn bị cho việc đưa vàng về Việt Nam cất giữ, H đã tự may túi vải caro màu nâu, kích thước (78 x 03)cm, hai đầu được khâu với hai dây vải. Vào sáng ngày 23/6/2024, H lấy 09 mảnh giấy bạc gói 09 miếng vàng lại rồi cho lần lượt 09 miếng vàng vào trong túi vải, dùng chỉ khâu ngang để ngăn các miếng, buộc túi vải trên vào quanh thắt lưng rồi mặc quần dài phía bên ngoài với mục đích cất giấu, đề phòng kẻ gian và trốn tránh sự kiểm tra của các lực lượng chức năng.

Khoảng 10 giờ sáng ngày 23/6/2024, Phạm Đình H đón xe từ Mường Phìn về Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; đến 12 giờ 44 phút cùng ngày, H thực hiện thủ tục đăng ký nhập cảnh vào Việt Nam tại vị trí làm thủ tục nhập cảnh của trạm Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo. Sau khi đóng dấu nhập cảnh trên hộ chiếu, H đến địa điểm kiểm tra hành lý hành khách nhập cảnh của Chi cục Hải quan cửa khẩu Lao Bảo để thực hiện thủ tục khai báo. Tại đây, cán bộ Hải quan yêu cầu H đưa toàn bộ hành lý vào máy soi hành lý để soi chiếu và yêu cầu H khai báo, xuất trình toàn bộ vật dụng, trang sức, kim loại đeo trên người ra để kiểm tra. Lúc này, H lấy ra 01 điện thoại di động, tháo 01 thắt lưng đang mang trên người và khai báo không còn đồ vật, tài sản nào khác ở trên người. Nhận thấy H có biểu hiện nghi vấn nên cán bộ Hải quan tiến hành kiểm tra thì phát hiện tại vị trí bên dưới thắt lưng, bên trong quần dài H đang mặc có 01 túi vải được buộc quanh thắt lưng bên trong có chứa các vật cứng. Kiểm tra túi vải phát hiện cụ thể như sau: Túi vải caro màu nâu được may thành dạng ống dài có kích thước (78 x 3)cm, phía hai đầu miệng túi có gắn với 02 dây vải, miệng túi được buộc kín; túi được dùng chỉ khâu màu nâu khâu tại 10 vị trí để ngăn túi vải thành 11 ngăn; tại 02 ngăn ở hai đầu miệng túi không chứa đồ vật gì, 09 ngăn còn lại bên trong có 09 miếng kim loại màu vàng (nghi là vàng), hình bầu dục, kích thước không đồng nhất, được gói trong các tờ giấy bạc; quá trình kiểm tra được cơ quan chức năng đánh số thứ tự từ 1 đến 9, cụ thể:

- Miếng kim loại màu vàng thứ nhất (được đánh số thứ tự 1) được gói trong 01 tờ giấy bạc hình chữ nhật có kích thước (15 x 12)cm.

- Miếng kim loại màu vàng thứ hai (được đánh số thứ tự 2) được gói trong 01 tờ giấy bạc hình chữ nhật có kích thước (15 x 10)cm.

- Miếng kim loại màu vàng thứ ba (được đánh số thứ tự 3) được gói trong 01 tờ giấy bạc hình chữ nhật có kích thước (15 x 10)cm.

- Miếng kim loại màu vàng thứ tư (được đánh số thứ tự 4) được gói trong 01 tờ giấy bạc hình chữ nhật có kích thước (14,5 x 11)cm.

- Miếng kim loại màu vàng thứ năm (được đánh số thứ tự 5) được gói trong 01 tờ giấy bạc hình chữ nhật có kích thước (14,5 x 11)cm.

- Miếng kim loại màu vàng thứ sáu (được đánh số thứ tự 6) được gói trong 01 tờ giấy bạc hình chữ nhật có kích thước (14,5 x 10)cm.

- Miếng kim loại màu vàng thứ bảy (được đánh số thứ tự 7) được gói trong 01 tờ giấy bạc hình chữ nhật có kích thước (14,5 x 10)cm.

- Miếng kim loại màu vàng thứ tám (được đánh số thứ tự 8) được gói trong 01 tờ giấy bạc hình chữ nhật có kích thước (14 x 11)cm.

- Miếng kim loại màu vàng thứ chín (được đánh số thứ tự 9) được gói trong 01 tờ giấy bạc hình chữ nhật có kích thước (14 x 11)cm.

Phạm Đình H khai nhận toàn bộ 09 miếng kim loại màu vàng nêu trên là vàng, H giấu trong người, không làm thủ tục khai báo Hải quan, mục đích đưa về Việt Nam để cất giữ; lực lượng chức năng đã lập biên bản ghi nhận vụ việc, tạm giữ 09 miếng kim loại màu vàng có đặc điểm nêu trên (được niêm phong trong một hộp nhựa, ký hiệu NP1) và các đồ vật, tài liệu có liên quan.

Kết luận giám định số 50/KL - KTHS ngày 28/6/2024 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: 09 (chín) miếng kim loại màu vàng, hình bầu dục, trên có dán mảnh giấy trắng được đánh số từ 1 đến 9 gửi giám định đều có kim loại vàng (Au); hàm lượng kim loại vàng (Au) và khối lượng của từng mẫu như sau:

- Miếng số 1: Hàm lượng vàng 94,0%, khối lượng 135,45 gam;
- Miếng số 2: Hàm lượng vàng 93,6%, khối lượng 174,23 gam;
- Miếng số 3: Hàm lượng vàng 94,5%, khối lượng 118,48 gam;
- Miếng số 4: Hàm lượng vàng 93,8%, khối lượng 129,64 gam;
- Miếng số 5: Hàm lượng vàng 94,1%, khối lượng 135,22 gam;
- Miếng số 6: Hàm lượng vàng 93,5%, khối lượng 131,13 gam;
- Miếng số 7: Hàm lượng vàng 93,4%, khối lượng 106,94 gam;
- Miếng số 8: Hàm lượng vàng 94,2%, khối lượng 129,51 gam;
- Miếng số 9: Hàm lượng vàng 94,1%, khối lượng 106,48 gam.

Hàm lượng kim loại vàng (Au) trung bình trong 09 (chín) miếng kim loại đánh số từ 1 đến 9 gửi giám định là 93,9%, tổng khối lượng mẫu là 1167,08 gam.

Kết luận định giá tài sản số 30/KL - ĐGTS ngày 04/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị kết luận: 09 miếng kim loại vàng (tổng khối lượng 1167,08 gam, hàm lượng kim loại vàng trung bình 93,9%), trị giá 2.180.100.115 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Tạm giữ của Phạm Đình H:

+ 09 miếng kim loại vàng, hình bầu dục, kích thước không đồng nhất, tổng khối lượng 1167,08 gam. Sau giám định hoàn lại 1162,87 gam, được niêm phong trong phong bì số 50/KL - KTHS, bên ngoài chữ ký của người tham gia niêm phong và hình dấu của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng.

+ 01 túi vải caro màu nâu, kích thước (78 x 3)cm, 02 đầu được khâu với 02 dây vải; chỉ khâu (được cắt ra từ túi vải caro màu nâu trong quá trình kiểm tra); 09 tờ giấy bạc hình chữ nhật có kích thước khác nhau.

- Đã tạm giữ và trả lại cho Phạm Đình H: 01 (một) điện thoại Iphone 7 màu đen đã qua sử dụng, số máy MNAC2LL/A, số seri: FK1T5968HG6W, số IMEI: 355827080388165 (không rõ mặt khóa, không kiểm tra tình trạng sim); 01 (một) sim điện thoại di động 4G Viettel, mã nhận dạng thẻ sim 8984048000303379409; 01 (một) tờ giấy màu trắng, có kích thước (5 x 4)cm (dùng để bọc sim điện thoại); 01 (một) cây lấy sim bằng kim loại; 01 (một) ốp lưng điện thoại màu đen; 01 Hộ chiếu số: P01995995 cấp ngày 27/4/2023 Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh; 01 Thẻ CCCD số: 036065018762 cấp ngày 26/9/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Tại bản Cáo trạng số: 111/CT - VKSHH ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Phạm Đình H về tội “*Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới*” theo khoản 3 Điều 189 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Đình H phạm tội “*Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới*”.

Áp dụng khoản 3 Điều 189; khoản 1 Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Đình H số tiền từ 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng) đến 1.020.000.000đ (Một tỷ không trăm hai mươi triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 09 miếng kim loại vàng, hình bầu dục, kích thước không đồng nhất, tổng khối lượng 1167,08 gam. Sau giám định hoàn lại 1162,87 gam, được niêm phong trong phong bì số 50/KL - KTTHS, bên ngoài chữ ký của người tham gia niêm phong và hình dấu của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng (theo Kết luận giám định số 50/KL - KTTHS ngày 28/6/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải caro màu nâu, kích thước (78 x 3)cm, 02 đầu được khâu với 02 dây vải; chỉ khâu (được cắt ra từ túi vải caro màu nâu trong quá trình kiểm tra); 09 tờ giấy bạc hình chữ nhật có kích thước khác nhau.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đình H thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo nội dung Cáo trạng truy tố, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xử hình phạt tiền đối với bị cáo.

Luật sư Phạm Đình T trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Phạm Đình H về tội “*Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới*” theo khoản 3 Điều 189 của Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt tiền với mức án thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi truy tố: Lời khai của bị cáo Phạm Đình H tại phiên tòa phù hợp với lời khai và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Vào lúc 12 giờ 44 phút ngày 23/6/2024, Phạm Đình H làm thủ tục nhập cảnh từ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào vào Việt Nam tại Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Sau khi đóng dấu nhập cảnh trên hộ chiếu của mình, H đến địa điểm kiểm tra hành lý hành khách nhập cảnh của Chi cục Hải quan Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo để thực hiện thủ tục khai báo. H để toàn bộ hành lý vào máy soi hành lý để soi chiếu và lấy ra 01 điện thoại di động, tháo 01 thắt lưng đang mang trên người và khai báo không còn đồ vật, tài sản nào khác. Qua kiểm tra, Chi cục Hải quan Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo phát hiện H cất giấu bên dưới thắt lưng, bên trong quần dài mà H đang mặc có 09 miếng kim loại vàng nhưng không khai báo Hải quan và các thủ tục theo quy định. Kết luận giám định số 50/KL - KTHS ngày 28/6/2024 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: 09 (chín) miếng kim loại màu vàng, hình bầu dục, trên có dán mảnh giấy trắng được đánh số từ 1 đến 9 gửi giám định đều có kim loại vàng (Au). Hàm lượng kim loại vàng (Au) trung bình trong 09 (chín) miếng kim loại đánh số từ 1 đến 9 gửi giám định là 93,9%, tổng khối lượng mẫu là 1167,08 gam. Kết luận định giá tài sản số 30/KL - ĐGTS ngày 04/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hướng Hóa kết luận: 09 miếng kim loại vàng (tổng khối lượng 1167,08 gam, hàm lượng kim loại vàng trung bình 93,9%), trị giá 2.180.100.115 đồng. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới*”, với tình tiết định khung là “...*Vật phạm pháp trị giá từ 500.000.000 đồng trở lên*...”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 189 của Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Phạm Đình H có thời gian phục vụ trong quân đội, sau khi hoàn thành nhiệm vụ trở về sinh sống tại địa phương, năm 2024 được UBMTTQVN xã Trung Đông, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tặng Giấy khen do có những đóng góp ủng hộ nhân dân khắc phục cơn bão số 3, bị cáo có nhân thân tốt. Hành vi của bị cáo phạm tội về xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 35 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt tiền là có căn cứ, phù hợp.

Hiện bị cáo Phạm Đình H đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” nhưng bị xử phạt hình phạt tiền nên cần hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú theo điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[4]. Về xử lý vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án:

- Đối với 09 miếng kim loại vàng, hình bầu dục, kích thước không đồng nhất, tổng khối lượng 1167,08 gam. Sau giám định hoàn lại 1162,87 gam, được niêm phong trong phong bì số 50/KL - KTHS, bên ngoài chữ ký của người tham gia niêm phong và hình dấu của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng. Hiện đang được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Hướng Hóa theo Biên bản giao nhận tài sản số 19/2024/BBG-CAHH do Kho bạc Nhà nước huyện Hướng Hóa lập ngày 05/11/2024 là tài sản bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 túi vải caro màu nâu, kích thước (78 x 3)cm, 02 đầu được khâu với 02 dây vải; chỉ khâu (được cắt ra từ túi vải caro màu nâu trong quá trình kiểm tra); 09 tờ giấy bạc hình chữ nhật có kích thước khác nhau là công cụ dùng vào việc phạm tội nhưng không có giá trị nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại Iphone 7 màu đen đã qua sử dụng, số máy MNAC2LL/A, số seri: FK1T5968HG6W, số IMEI: 355827080388165 (không rõ mặt khóa, không kiểm tra tình trạng sim); 01 (một) sim điện thoại di động 4G Viettel, mã nhận dạng thẻ sim 8984048000303379409; 01 (một) tờ giấy màu trắng, có kích thước (5 x 4)cm (dùng để bọc sim điện thoại); 01 (một) cây lấy sim bằng kim loại; 01 (một) ốp lưng điện thoại màu đen; 01 Hộ chiếu số: P01995995 cấp ngày 27/4/2023 Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh; 01 Thẻ CCCD số: 036065018762 cấp ngày 26/9/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội không phải là vật chứng của vụ án; quá trình điều tra đã trả lại cho bị cáo Phạm Đình H là đúng quy định pháp luật.

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Đình H phạm tội “*Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới*”.

Áp dụng khoản 3 Điều 189; khoản 1 Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Đình H số tiền 1.000.000.000đ (*Một tỷ đồng*) nhưng được khấu trừ số tiền 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) mà bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị theo Biên lai thu tiền ký hiệu BLTT/2023 số 0000024 ngày 17/01/2025. Buộc bị cáo Phạm Đình

H phải tiếp tục thi hành số tiền còn lại là 850.000.000đ (Tám trăm năm mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 09 miếng kim loại vàng, hình bầu dục, kích thước không đồng nhất, tổng khối lượng 1167,08 gam. Sau giám định hoàn lại 1162,87 gam, được niêm phong trong phong bì số 50/KL - KTHS, bên ngoài chữ ký của người tham gia niêm phong và hình dấu của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng (theo Kết luận giám định số 50/KL - KTHS ngày 28/6/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng). Hiện đang được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Hướng Hóa theo Biên bản giao nhận tài sản số 19/2024/BBG - CAHH do Kho bạc Nhà nước huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị lập ngày 05/11/2024.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải caro màu nâu, kích thước (78 x 3)cm, 02 đầu được khâu với 02 dây vải; chỉ khâu (được cắt ra từ túi vải caro màu nâu trong quá trình kiểm tra); 09 tờ giấy bạc hình chữ nhật có kích thước khác nhau.

Vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/01/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phạm Đình H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- Công an huyện Hướng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hướng Hóa;
- Cơ quan THAHS;
- Hồ sơ THAHS;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Huy

